

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và Kế hoạch năm 2016 của Sở Xây dựng An Giang

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2015

Thực hiện Quyết định số 50/QĐ-BXD ngày 20 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng; Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng Nhân dân tỉnh An Giang về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2015; Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh An Giang về việc Ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 của tỉnh; Chương trình công tác số 20/CTr-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh An Giang về Chương trình công tác năm 2015 của UBND tỉnh An Giang và 06 Chương trình trọng điểm của tỉnh. Sở Xây dựng báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 với những kết quả đạt được như sau:

I. Về quản lý hoạt động xây dựng:

1. Về quản lý đầu tư xây dựng:

Năm 2015, thực hiện Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và các Nghị định số: 32/2015/NĐ-CP, 46/2015/NĐ-CP và 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 về việc phân cấp quyết định đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang nhằm phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của UBND các cấp, các cơ quan chuyên môn và các chủ đầu tư trong hoạt động đầu tư xây dựng đảm bảo đúng pháp luật, đơn giản thủ tục hành chính, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Ngoài ra, Sở đã ban hành Thông báo số 2139/TB-SXD ngày 29/9/2015 để triển khai trình tự, thủ tục thực hiện công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình nhằm nâng cao chất lượng công trình, chống thất thoát lãng phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư ngay từ khâu đầu của quá trình đầu tư xây dựng công trình.

Đến nay, Sở Xây dựng đã ra kết quả thẩm định cho 92 dự án đầu tư xây dựng, 130 báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình, thẩm định thiết kế cơ sở 10 dự án, tham gia ý kiến báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 332 dự án và thẩm định, phê duyệt thiết kế - dự toán 73 công trình, số chi phí chiết giảm được sau khi thẩm định là 65.119 triệu đồng, chiếm tỉ lệ 7,4%; thẩm tra dự toán chi phí khảo sát xây dựng công trình 110 hồ sơ, giá trị dự toán trước khi thẩm tra: 11.281 triệu đồng, sau khi thẩm tra: 4.844 triệu đồng.

Đồng thời Sở đã triển khai hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện theo Nghị định số 37/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; triển khai việc lập và công bố chỉ số giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng và trang trí nội thất theo định kỳ hàng tháng, quý. Hiện nay, Sở Xây dựng đang phối hợp với Phân viện Kinh tế Xây dựng Miền Nam thực hiện lập định mức cho công tác nén tĩnh sử dụng giàn chất tải trọng nén $\leq 50T$ và $\leq 100T$; định mức cấp phối bê tông mác 200, cấp phối vữa xây tô mác 75 cát vàng Tân Châu; định mức dự toán xây dựng cho công trình Kè bảo vệ bờ sông Hậu, tỉnh An Giang và bộ Đơn giá xây dựng công trình mới thay cho bộ Đơn giá xây dựng công trình năm 2006.

2. Về chất lượng công trình xây dựng:

Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư (kết hợp với kiểm tra chất lượng công trình xây dựng định kỳ) đối với các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách và vốn khác trên địa bàn tỉnh với tổng số lượt kiểm tra 109 đợt đối với 76 công trình, trong đó có 35 công trình kiểm tra giai đoạn hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng.

Ngoài ra, Sở Xây dựng đã tham gia đoàn công tác cấp tỉnh kiểm tra đánh giá tình hình đầu tư xây dựng và tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh như: Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang; cầu Tân An, Long Bình; đường tỉnh 957; Dự án Kiểm soát lũ vùng đê bao Nam Vàm Nao, huyện Chợ Mới; Chương trình kiên cố hóa, chuẩn quốc gia trường lớp học...

Đã kết hợp với Sở Giao thông Vận tải báo cáo, đề xuất UBND tỉnh kết quả kiểm tra 301 cây cầu treo dân sinh đang được khai thác trong tình trạng xuống cấp và xuống cấp nghiêm trọng, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

3. Công tác giám định nguyên nhân, giải quyết sự cố công trình:

Tham gia, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp Đoàn kiểm tra an toàn hồ đập của Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng - Bộ Xây dựng đối với công trình Hồ Thanh Long, xã An Hảo, huyện Tịnh Biên; tham gia đoàn công tác của tỉnh kiểm tra tiến độ, chất lượng các công trình hồ, đập do Sở Nông nghiệp làm chủ đầu tư; tham gia cùng Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị có liên quan khảo sát, kiểm tra, báo cáo và đề xuất giải pháp khắc phục sạt lở các bờ sông trên địa bàn thị xã Tân Châu và huyện An Phú;

Tổ chức, phối hợp xác định nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị có liên quan: trong sai phạm mốc cao độ thi công xây dựng công trình Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang; trong việc điều chỉnh dự án Trạm kiểm soát liên hợp cửa khẩu Tịnh Biên; kiểm định độ lún của hạng mục san lấp mặt bằng, công trình Bệnh viện đa khoa huyện Châu Thành, làm cơ sở báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định; kiểm tra hiện trường, hướng dẫn phòng Quản lý đô thị thành phố Châu Đốc xử lý 01 sự cố mất an toàn lao động trong quá trình thi công nhà dân.

4. Công tác an toàn lao động trong hoạt động xây dựng:

Lồng ghép việc kiểm tra công tác đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong thi công xây dựng vào trong công tác kiểm tra công tác nghiệm thu, qua đó kịp thời chấn chỉnh công tác đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các chủ thể có liên quan, Thanh tra Sở đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 nhà thầu thi công do không thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng.

5. Cấp giấy phép xây dựng:

Theo phân cấp quản lý cấp phép xây dựng, Sở Xây dựng và UBND huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện cấp phép và quản lý xây dựng như sau: Tổng số công trình xây dựng được cấp giấy phép xây dựng (GPXD) 4.300 công trình: Sở Xây dựng cấp 84 GPXD, UBND huyện cấp 4.216 GPXD; trong đó: GPXD cấp cho công trình: 229 công trình, GPXD cấp cho nhà ở đô thị: 3.074 công trình, GPXD cấp cho nhà ở nông thôn: 778 công trình, GPXD tạm: 219 công trình, số công trình được miễn GPXD: 697 công trình, số công trình xây dựng sai GPXD chiếm khoảng 4,0% trên tổng số 4.300 công trình xây dựng có GPXD.

6. Về quản lý điều kiện năng lực hoạt động xây dựng:

Thực hiện Công văn số 581/BXD-GĐ ngày 25/3/2015 của Bộ Xây dựng về việc lập danh sách và công bố thông tin các tổ chức, cá nhân giám định tư pháp xây dựng, Sở Xây dựng đã hướng dẫn các tổ chức tư vấn trên địa bàn tỉnh về hồ sơ thủ tục đăng ký tổ chức, cá nhân tham gia giám định tư pháp. Đến nay, Sở đã kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng ra quyết định công nhận 03 tổ chức và 03 cá nhân tham gia thực hiện giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc.

Sở Xây dựng đã tiến hành kiểm tra, đánh giá và đăng tải thông tin năng lực cho 62 đơn vị trên địa bàn tỉnh gồm: 21 công ty tư vấn, 15 công ty xây lắp và 26 công ty tư vấn & xây lắp.

Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng: đã cấp 367 chứng chỉ hành nghề các loại; trong đó có 09 chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư, 130 chứng chỉ hành nghề kỹ sư hoạt động xây dựng, 200 chứng chỉ hành nghề tư vấn giám sát, 23 chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng, 04 chứng chỉ môi giới bất động sản, 01 chứng chỉ định giá bất động sản.

II. Về quy hoạch xây dựng, kiến trúc:

1. Quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc:

Sở Xây dựng đã rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các đồ án quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt. Đến nay, toàn tỉnh hiện có 210 đồ án quy hoạch xây dựng, trong đó: 131 đồ án đang tiếp tục thực hiện đầu tư và quản lý xây dựng theo quy hoạch, 22 đồ án đang lập quy hoạch, 25 đồ án có nhu cầu điều chỉnh cục bộ, 26 đồ án có nhu cầu điều chỉnh toàn bộ, 06 đồ án đề nghị hủy.

Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu so với đất xây dựng đô thị theo định hướng quy hoạch chung chiếm khoảng 41%; tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết so với đất xây dựng đô thị theo định hướng quy hoạch chung chiếm khoảng 10%.

Trong năm 2015, Sở đã thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt 29 đồ án quy hoạch như: Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu bảo tồn và Phát triển thuốc nam - Dược liệu Núi Cẩm, xã An Hảo, huyện Tịnh Biên; Điều chỉnh QHCT tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Sao Mai Bình Khánh 5, TP.Long Xuyên; Quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu tái định cư và nhà ở công nhân khu công nghiệp Bình Hoà; Quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 mở rộng khu công nghiệp Bình Hoà; Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Tây Sông Hậu, TP.Long Xuyên; Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án khu liên hợp TDTT, hội chợ triển lãm (giai đoạn 1); Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu An Giang; Quy hoạch bố trí ổn định dân cư giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020; Điều chỉnh một phần đồ án quy hoạch chung trục đô thị Bình Long - Cái Dầu - Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú; Điều chỉnh một phần đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Tân Châu; Điều chỉnh một phần đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu Liên hợp Văn hoá - Thể thao - Dịch vụ - Hội chợ triển lãm và dân cư, phường Mỹ Hoà, TP.Long Xuyên; Điều chỉnh một phần đồ án quy hoạch chung thị trấn Tịnh Biên; Điều chỉnh một phần đồ án quy hoạch chi tiết khu công nghiệp Bình Hoà; Điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu dân cư đường Hùng Vương nối dài, TP.Long Xuyên; Điều chỉnh một phần QHPK tỷ lệ 1/2000 sắp xếp dân cư kết hợp sản xuất công nghiệp phường Mỹ Thới và phường Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên; Điều chỉnh một phần QHPK tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Nam rạch Trà Ôn, TP.Long Xuyên; Điều chỉnh một phần QHPK tỷ lệ 1/2000 Khu Tây Đại học An Giang; Điều chỉnh một phần QHPK tỷ lệ 1/2000 Trục đô thị Long Xuyên - Châu Thành; Điều chỉnh Quy hoạch Khu du lịch Hồ Soài Sô, xã Núi Tô, huyện Tri Tôn; Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu cửa khẩu phụ Vĩnh Gia, huyện Tri Tôn; Điều chỉnh một phần đồ án QHPK tỷ lệ 1/2000 phía Bắc đường tránh QL.91 và QHCT 1/500 khu đô thị mới thành phố Lễ hội, TP.Châu Đốc; Điều chỉnh một phần QHC thành phố Châu Đốc và QHCT khu trung tâm thành phố Châu Đốc; Điều chỉnh một phần QHCT tỷ lệ 1/500 khu Liên hợp văn hóa - TDTT - dịch vụ hội chợ triển lãm và dân cư phường Mỹ Hòa, TP.Long Xuyên; Điều chỉnh một phần QHPK tỷ lệ 1/2000 khu dân cư Nam Phạm Cự Lượng, TP.Long Xuyên; Điều chỉnh một phần đồ án QHCT khu dân cư Nam đường Cử Trị, TP.Châu Đốc; Điều chỉnh một phần đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Long Xuyên đến năm 2025; Điều chỉnh một phần đồ án QHPK tỷ lệ 1/2000 phía Bắc Đường tránh QL.91, TP.Châu Đốc; Điều chỉnh 1 phần quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 cải tạo khóm 1,2 và một phần khóm Phó Quế, phường Mỹ Long, TP.Long Xuyên; Quy hoạch cụm công nghiệp Lương An Trà, huyện Tri Tôn.

Hoạt động của Hội đồng Kiến trúc Quy hoạch: đã tổ chức thông qua 06 đồ án quy hoạch xây dựng, phương án kiến trúc công trình như: Điều chỉnh QHXD tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch Núi Cẩm, huyện Tịnh Biên; Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Tây Sông Hậu, TP.Long Xuyên; Điều chỉnh QHXD tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch Búng Bình Thiên, huyện An Phú; Ý tưởng điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng đô thị Tịnh Biên đến năm 2035; Phương án tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 cửa khẩu quốc tế Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu; Phương án thiết kế công trình Nhà thi đấu đa năng 2000 chỗ, thành phố Châu Đốc.

2. Về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội:

- *Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh*: Đồ án quy hoạch xây dựng vùng tỉnh An Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2274/QĐ-UBND ngày 27/12/2014, đồng thời ban hành Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 31/3/2015 về việc thực hiện Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh An Giang; Sở đã tổ chức chuyển giao hồ sơ cho UBND cấp huyện tổ chức công bố công khai quy hoạch xây dựng vùng tỉnh và triển khai thực hiện.

- *Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội - môi trường; phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có trên địa bàn xã (tiêu chí 1.2)*: đã triển khai thực hiện hoàn thành công tác lập, phê duyệt và công bố quy hoạch xây dựng nông thôn mới 120/120 xã (đạt tỷ lệ 100%) trên địa bàn tỉnh trong năm 2012. Qua thời gian triển khai thực hiện, yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố xem xét, đánh giá lại những bất cập của đồ án quy hoạch đang triển khai để định hướng cho phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế-xã hội của địa phương trong giai đoạn hiện nay tiến hành điều chỉnh cho phù hợp.

3. Quy hoạch chuyên ngành:

- *Quy hoạch địa điểm nghĩa trang tỉnh An Giang*: Đơn vị tư vấn (Viện Quy hoạch Xây dựng Miền Nam) đã báo cáo thông qua tại Sở Xây dựng. Hiện đơn vị tư vấn đang điều chỉnh, bổ sung theo ý kiến góp ý của các Sở, ban ngành và UBND huyện, thị, thành làm cơ sở thông qua Hội đồng kiến trúc quy hoạch tỉnh.

- *Quy hoạch vật liệu xây dựng tỉnh An Giang*: Đã được UBND tỉnh phê duyệt đề cương quy hoạch Phát triển Vật liệu xây dựng tỉnh An Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Hiện nay, đơn vị tư vấn (Viện Vật liệu xây dựng – Bộ Xây dựng) đang triển khai lập quy hoạch để thông qua các Sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- *Quy hoạch các cụm công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng*: Tổ chức lập hoàn chỉnh và được UBND tỉnh phê duyệt 03 đồ án Quy hoạch các cụm công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng: Cụm công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng Bình Mỹ, huyện Châu Phú; Cụm công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng Hòa Bình Thạnh, huyện Châu Thành và Cụm công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới.

Ngoài ra, Sở đang xin chủ trương UBND tỉnh cơ chế chính sách, nguồn vốn để sớm triển khai 03 cụm công nghiệp nói trên.

- *Quy hoạch xây dựng nghĩa trang trên địa bàn tỉnh*: hiện đơn vị tư vấn đang chỉnh sửa theo ý kiến đóng góp của Sở, ngành và địa phương, dự kiến trình phê duyệt trong Quý II/2016.

III. Về phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật

1. Về phát triển đô thị:

Toàn tỉnh An Giang hiện có 19 đô thị, trong đó 02 đô thị loại II là thành phố Long Xuyên và thành phố Châu Đốc (Quyết định 499/QĐ-TTg ngày 15/4/2015); 02 đô thị loại IV (thị xã Tân Châu và thị trấn Tịnh Biên) và 15 thị

trần còn lại là đô thị loại V; tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh đạt khoảng 30%. Tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 98%; tỷ lệ thu gom chất thải rắn đạt khoảng 70% tại khu vực đô thị.

Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh: Chương trình phát triển đô thị tỉnh An Giang giai đoạn 2015-2020 và định hướng đến năm 2030, Sở Xây dựng đang tổ chức lập Chương trình, tiến độ thực hiện đến nay như sau: đơn vị tư vấn (Viện Quy hoạch Xây dựng Miền Nam) đã thu thập số liệu, đang trong quá trình xử lý, tổng hợp số liệu. Dự kiến đến tháng 7/2016 sẽ hoàn thành.

Tình hình tổ chức nâng loại các đô thị năm 2015:

- Đề án đề nghị công nhận thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn là đô thị loại IV: đã hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định, dự kiến sẽ được Bộ Xây dựng quyết định công nhận vào cuối năm 2015.

- Đề án đề nghị công nhận thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân là đô thị loại IV: đã thông qua HĐND tỉnh; dự kiến trình Bộ Xây dựng thẩm định vào cuối năm 2015.

- Đề án đề nghị công nhận Vĩnh Bình, huyện Châu Thành là đô thị loại V: đã thông qua HĐND tỉnh, đang hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND tỉnh quyết định công nhận vào cuối năm 2015.

Triển khai các dự án đầu tư phát triển đô thị:

Thực hiện Quyết định 758/QĐ-TTg ngày 08/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình nâng cấp đô thị quốc gia giai đoạn từ năm 2009 đến năm 2020 cũng như các Chương trình của các Bộ ngành Trung ương về nâng cấp đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu. Sở Xây dựng đã phối hợp với các ngành và địa phương tranh thủ tiếp cận các nguồn từ Trung ương để nâng cấp và phát triển đô thị thành phố Long Xuyên và thành phố Châu Đốc:

- Dự án đầu tư nâng cấp, phát triển đô thị Long Xuyên thuộc Chương trình đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2 cho 7 tỉnh (Cần Thơ, Bến Tre, Bạc Liêu, Hậu Giang, An Giang, Sóc Trăng và Đồng Tháp) có tổng vốn 505 triệu USD (*Công văn số 453/BXD-HTQT ngày 18/3/2014 của Bộ Xây dựng*)

- Dự án đầu tư nâng cấp, phát triển đô thị Châu Đốc thuộc dự án nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long (Dự án số 3, gồm 05 đô thị là Sa Đéc, Hồng Ngự, Ngã Bảy, Châu Đốc, Long Mỹ) có tổng vốn 212 triệu USD (*Theo Công văn 1809/BXD-PTĐT ngày 16/10/2012 của Bộ Xây dựng*).

2. Về hạ tầng kỹ thuật đô thị:

Quản lý cây xanh đô thị: Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục cây xanh cấm và hạn chế trồng trong phạm vi đô thị trên địa bàn tỉnh An Giang tại Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2015. Đồng thời, Sở có văn bản đến UBND thành phố Long Xuyên, Châu Đốc và thị xã Tân Châu đề nghị tăng cường công tác quản lý cây xanh trong đô thị.

Ngoài ra, Sở cũng đã tham gia đóng góp ý kiến đối với các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị có liên quan đến hạng mục cây xanh.

Quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị: Tham gia ý kiến thẩm định đối với các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị, như: dự án thoát nước và xử lý nước thải thành phố Châu Đốc, Long Xuyên, các khu công nghiệp; các dự án nâng cấp mở rộng đường giao thông đô thị,...

Tình hình triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị:

- Dự án Hệ thống thu gom và xử lý nước thải thành phố Long Xuyên: khởi công xây dựng tháng 9/2015, với quy mô: tổng công suất dự án: 60.000m³/ngđ, tổng mức đầu tư của dự án: 1.344.841 triệu đồng (ODA Hàn Quốc: 943.000 triệu đồng, vốn đối ứng ngân sách TW: 401.841 triệu đồng).

- Dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Châu Đốc: đã thi công hoàn thành giai đoạn I, chuẩn bị đưa vào vận hành. Tổng công suất dự án: 5.000m³/ngđ (12.000m³/ngđ - 2 giai đoạn); tổng mức đầu tư của dự án: 311.095 triệu đồng (ODA Na Uy: 195.990 triệu đồng, vốn đối ứng ngân sách TW: 115.105 triệu đồng).

- Các dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị:

+ Dự án Khu xử lý liên hợp chất thải rắn tỉnh An Giang , địa điểm xã Bình Hòa, huyện Châu Thành với quy mô diện tích : 25ha (giai đoạn I); công suất 300 tấn/ngày; phạm vi thu gom và xử lý : TP.Long Xuyên, Châu Thành và 1 phần Thoại Sơn. Công ty TNHH MTV Môi trường An Giang đang triển khai đầu tư.

+ Dự án Khu xử lý liên hợp chất thải rắn Phú Thạnh , địa điểm xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân với quy mô diện tích 13,4ha; 100 tấn/ngày; phạm vi thu gom và xử lý: Phú Tân và thị xã Tân Châu. Đã thu hồi đất, đang mời gọi đầu tư.

+ Dự án đầu tư xây dựng lò đốt rác thải sinh hoạt thị trấn Núi Sập, Mỹ Luông, Cái Dầu, và An Phú với công suất thiết kế 15 – 30 tấn/ngày; dự kiến đầu năm 2016 khởi công xây dựng.

Quản lý hoạt động khai thác khoáng sản: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện tốt các chính sách , pháp luật về quản lý, khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường . Thẩm định thiết kế cơ sở các dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng. Tham gia ý kiến đối với bản tự kê khai thông tin tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; ý kiến đối với hồ sơ dự án điều chỉnh công suất khai thác khoáng sản.

3. Về quản lý và phát triển vật liệu xây dựng:

Tình hình đầu tư sản xuất và sử dụng vật liệu xây không nung(VLXKN):

Về đầu tư sản xuất: Hiện nay trên toàn tỉnh đã có 6 cơ sở và doanh nghiệp đầu tư sản xuất gạch không nung với công suất thiết kế là 53,44 triệu viên/năm, sản lượng sản xuất là 35,44 triệu viên/năm.

Về sử dụng VLXKN: Các chủ đầu tư đã triển khai thực hiện tốt việc sử dụng VLXKN, cụ thể đã có 209 dự án đầu tư xây dựng (bao gồm dự án chỉ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật) từ nguồn vốn ngân sách nhà nước sử dụng VLXKN, với khối lượng khoảng 3,49 triệu viên; trong đó TP.Long Xuyên và TP.Châu Đốc sử dụng 100% VLXKN, các huyện, thị xã còn lại sử dụng 50% VLXKN.

Kết quả xóa bỏ lò thủ công:

Từ khi Kế hoạch số 05/KH-UBND ban hành đến nay các cơ sở đã đóng cửa ngưng hoạt động hoặc tháo dỡ là 1.188 lò thủ công, so kế hoạch là 168 lò, vượt kế hoạch là 1.020 lò. Hiện nay trên địa bàn tỉnh còn 347 lò (trong đó, 04 lò kiểu Thái; 02 lò đứng liên tục; 04 lò trấu cải tiến và 154 lò Hoffman).

IV. Về phát triển nhà ở và thị trường bất động sản:

1. Về quản lý và phát triển nhà ở:

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh An Giang (giai đoạn 2011-2015) và Đề án phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014-2020:

- ***Về phát triển nhà ở thương mại:*** Đã trình UBND tỉnh công nhận chủ đầu tư 05 dự án trên địa bàn TP.Long Xuyên, trong đó có 04 dự án đã chấm dứt công nhận chủ đầu tư do chủ đầu tư không chứng minh được năng lực tài chính để thực hiện dự án (KDC Tây Đại học An Giang mở rộng; Khu chung cư 12 tầng, phường Mỹ Long; KDC đường Hùng Vương nối dài & KDC đường Vành đai trong); riêng dự án KDC Trung tâm xã Mỹ Khánh nhà đầu tư đang tiến hành các thủ tục chấp thuận đầu tư. Hiện nay, còn 02 dự án chờ chủ đầu tư hoàn chỉnh hồ sơ để trình UBND tỉnh công nhận chủ đầu tư (KDC Xẻo Trôm 3, TP.Long Xuyên và KDC đường dẫn cầu Tân An, TX.Tân Châu).

- ***Nhà ở thu nhập thấp tại khu vực đô thị:*** Thực hiện 02 dự án trên địa bàn thành phố Long Xuyên:

+ Dự án “Nhà ở xã hội - KDC Tây Đại học”, phường Mỹ Phước do Công ty TNHH MTV Xây lắp An Giang làm chủ đầu tư, quy mô sử dụng đất 6.532 m², xây dựng chung cư 448 căn hộ, tổng mức đầu tư 162,21 tỷ đồng.

Tiến độ thực hiện: chủ đầu tư đang triển khai 01 block/04 block với diện tích sàn sử dụng căn hộ khoảng 6.344m², tương ứng với 112 căn hộ. Tiến độ triển khai đạt 85% khối lượng, có 26 khách hàng đăng ký mua căn hộ.

+ Dự án “Nhà ở xã hội - KDC Bắc Hà Hoàng Hồ”, phường Mỹ Hòa do Công ty Cổ phần Tổ chức Nhà Quốc Gia làm chủ đầu tư, quy mô sử dụng đất 8.248 m², xây dựng chung cư 495 căn hộ, tổng kinh phí khoảng 180 tỷ đồng.

Tiến độ thực hiện: đạt khoảng 50% khối lượng toàn dự án (riêng phần thô đạt 100%, hoàn thiện đạt 18,7%, cơ điện đạt 23%), dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng trong Quý II năm 2016, có 360 khách hàng đăng ký mua căn hộ.

- ***Nhà ở công nhân tại các khu công nghiệp:*** đang kêu gọi đầu tư Dự án nhà ở công nhân - KCN Bình Hoà, huyện Châu Thành.

- ***Nhà ở sinh viên:*** Dự án Nhà ở sinh viên cụm trường Tây thành phố Long Xuyên, quy mô sử dụng đất 3,52 ha, đáp ứng cho 4.565 sinh viên. Tổng mức đầu tư khoảng 463.590 triệu đồng, đã trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng giai đoạn 2015-2020. Tuy nhiên, UBND tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo kéo giãn thời gian đầu tư xây dựng đối với dự án này sau năm 2020 (*Văn bản số 3069/VPUBND-ĐTXD ngày 01/10/2015*).

b) Triển khai thực hiện các chương trình, đề án về nhà ở:

- **Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vượt lũ giai đoạn II:** Tổng số cụm-tuyến dân cư là 42 dự án; diện tích sử dụng: 196,62 ha; bố trí 11.262 nền nhà; đã hoàn thành công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, xét duyệt được 11.195/11.262 nền, đã xây dựng nhà và vào ở 10.064 hộ.

Tiếp tục triển khai Chương trình cụm, tuyến dân cư bổ sung giai đoạn 2015-2020, UBND tỉnh đã có văn bản báo cáo Bộ Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cho tỉnh An Giang 38 cụm, tuyến với quy mô 162,72 ha dự kiến bố trí 6.780 nền.

- **Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg:** đã hoàn thành việc hỗ trợ nhà ở giai đoạn I cho 2.020 hộ, đạt tỷ lệ 100% số liệu của Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ghi nhận năm 2012 và đạt tỷ lệ 43,18% so với Đề án được UBND tỉnh phê duyệt. Kinh phí thực hiện giai đoạn I: 82.820 trđ (*NSTW cấp: 61.812 trđ; NS tỉnh: 11.338 trđ; nguồn vận động XSKT: 9.670 trđ*).

+ **Khó khăn, tồn tại:** Hiện trên địa bàn tỉnh còn 2.658 hộ người có công với cách mạng (*xây mới: 1.158 hộ, sửa chữa: 1.500 hộ*) chưa được hỗ trợ nhà, do trung ương chưa cấp vốn để triển khai thực hiện.

+ **Kiến nghị:** Đề sớm hoàn thành Chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng, kiến nghị Bộ Xây dựng trình Chính phủ sớm cấp vốn hỗ trợ đợt 2 để tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện chương trình.

- **Chương trình hỗ trợ nhà ở cho người nghèo giai đoạn II theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg:** đã được UBND tỉnh phê duyệt Đề án (tại Quyết định số 2472/QĐ-UBND ngày 02/11/2015) hỗ trợ 5.873 căn nhà cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020, đang chờ chủ trương của Chính phủ để thực hiện.

- **Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới:** Sở Xây dựng được phân công chịu trách nhiệm phụ trách chỉ tiêu 1.2, chỉ tiêu 7, chỉ tiêu 9 và chỉ tiêu 17.8; trong đó, chỉ tiêu 9 (Nhà ở dân cư) - đến nay có 13/119 xã đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định.

2. Về thị trường bất động sản:

Sở Xây dựng đang dự thảo đề án phát triển thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

Tính đến đầu tháng 11/2015 số lượng hàng tồn kho bất động sản như sau:

- Nhà ở: tồn 14 căn, tổng diện tích 3.968 m² sàn, ước giá trị 26.179 triệu đồng
- Văn phòng cho thuê: tồn 2.625 m² sàn, ước giá trị 13.125 triệu đồng.
- Đất nền tại các dự án bất động sản:

+ Đất nền xây dựng nhà ở : tồn 4.433 nền, tổng diện tích 436.482 m², ước giá trị khoảng 1.772.169 triệu đồng.

+ Đất nền thương mại khác : tồn 63 nền, 550.571 m², ước giá trị khoảng 1.752.765 triệu đồng.

V. Các lĩnh vực công tác khác:

1. Về công tác thanh tra xây dựng:

Kết quả thực hiện công tác thanh, kiểm tra theo kế hoạch:

Tổng số cuộc thanh tra: 08 cuộc, trong đó 07 cuộc thanh tra thành lập đoàn, 01 cuộc thanh tra liên ngành. Số đối tượng được thanh tra: 39 đơn vị.

Cụ thể như sau:

- Kiểm tra việc xây dựng công trình Xí nghiệp chế biến thủy sản của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang.

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trong hoạt động xây dựng (07 đơn vị).

- Kiểm tra hiện trạng công trình xây dựng tại khu đô thị Cao cấp Sao Mai - Bình Khánh 5 (mở rộng), phường Bình Đức, TP. Long Xuyên.

- Tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành ATVSLĐ-PCCN do Sở Lao động - Thương binh & xã hội chủ trì (Sở tham gia thanh tra 02 đơn vị).

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành đối với 04 đơn vị cấp huyện Tịnh Biên, Thoại Sơn, Chợ Mới và Châu Thành.

- Thanh tra Sở kết hợp với các phòng chuyên môn thuộc Sở thanh tra, kiểm tra năng lực 22 đơn vị tư vấn xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Thanh tra, xử lý sai phạm về mốc cao độ thi công dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang.

- Thanh tra, xử lý tranh chấp hợp đồng thi công hạng mục: Hệ thống giao thông, thoát nước (giai đoạn 2) thuộc công trình Hạ tầng KCN Bình Hòa.

Kết quả xử phạt hành chính về trật tự xây dựng:

Chánh Thanh tra Sở đã ban hành 05 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt là 105 triệu đồng, gồm: 01 Quyết định xử phạt đối với Công ty TNHH Kiểm định và Tư vấn đầu tư xây dựng Miền Tây, số tiền 50 triệu đồng; 01 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Hưng Minh, số tiền là 8 triệu đồng; 01 Quyết định xử phạt đối với Công ty CPXD trang trí nội thất Thành Đô, số tiền là 8 triệu đồng; 01 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty CP Đầu tư Phát triển Hạ tầng An Giang, số tiền 4 triệu đồng và buộc Công ty này phải lập hồ sơ hoàn công theo đúng quy định; 01 Quyết định xử phạt đối với Công ty TNHH Xây dựng MTB, số tiền 35 triệu đồng.

Xử lý vi phạm về trật tự xây dựng: trên địa bàn toàn tỉnh đã ban hành 75 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về việc xây dựng không phép và sai nội dung giấy phép (trong đó có 25 Quyết định cưỡng chế tháo dỡ, đã thực hiện 15 Quyết định cưỡng chế) tổng số tiền phạt là 417 triệu đồng.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Công tác tiếp công dân: có 02 trường hợp công dân đến phản ánh, khiếu nại, tố cáo:

+ Lãnh đạo Sở Xây dựng tiếp 01 trường hợp người dân đến phản ánh: Ông Phạm Kim Quang, cư ngụ tại số 460A đường Võ Thị Sáu, phường Mỹ Xuyên, TP.Long Xuyên, phản ánh việc bà Thảo xây nhà có cửa đi, cửa sổ sát với ranh giới đất của ông Quang, có thể rơi cửa gây tai nạn cho người đi trên đường vào nhà, đã trả lời đơn phản ánh của ông Quang.

+ Thanh tra Sở tiếp 01 công dân đến khiếu nại việc chậm thực hiện quyết định xử phạt đối với bà Thái Thị Nguyệt Anh, đã hướng dẫn người dân viết đơn theo quy định.

- Tiếp nhận, phân loại đơn thư khiếu nại, tố cáo: Thanh tra Sở nhận 15 đơn thư: 11 đơn khiếu nại và 04 đơn tố cáo. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo:

+ Thực hiện Quyết định số 1832/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của UBND tỉnh An Giang về việc thụ lý giải quyết tố cáo và giao nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo đối với Chủ tịch UBND huyện Châu Phú; Giám đốc Sở đã ký Quyết định số 2090/QĐ-SXD ngày 28/9/2015 về việc thành lập Tổ xác minh tố cáo. Tổ xác minh đã công bố Quyết định và triển khai Kế hoạch xác minh tố cáo, hiện đang dự thảo Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo.

+ Đơn tố cáo (do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển) đối với việc thi công nhà tình nghĩa của bà Nguyễn Thị Chúc không đảm bảo chất lượng, địa điểm tại ấp Ô Tà Sóc, xã Lương Phi, huyện Tri Tôn; Chánh Thanh tra Sở đã thành lập Đoàn xác minh nội dung tố cáo và đã ban hành Kết luận xác minh nội dung tố cáo đúng theo quy định. Kết quả xác minh đúng theo nội dung tố cáo; đơn vị thi công đã khắc phục, sửa chữa lại căn nhà của bà Chúc.

2. Tình hình hoạt động của Trung tâm TV&KD xây dựng An Giang:

Về lĩnh vực thẩm tra: đã thẩm tra thiết kế - dự toán tổng cộng 592 công trình, hạng mục công trình, với giá trị dự toán cụ thể: dự toán hồ sơ thiết kế lập: 2.362.514 triệu đồng; dự toán sau khi thẩm tra: 2.175.620 triệu đồng; giá trị thẩm tra giảm: 186.894 triệu đồng; tỉ lệ điều chỉnh giảm: 7,91%.

Về lĩnh vực kiểm định, thí nghiệm: đã thực hiện ký hợp đồng kiểm định chất lượng là 11 công trình; 22 lượt thí nghiệm trong phòng và hiện trường; 30 hợp đồng về thí nghiệm đối chứng.

Về các lĩnh vực khác: thực hiện tư vấn thiết kế 07 công trình; tư vấn quy hoạch 01 công trình; tư vấn khảo sát 01 công trình; tư vấn QLDA 01 công trình; tư vấn giám sát 03 công trình;.

Tham dự Hội nghị thường niên Mạng kiểm định xây dựng năm 2015.

Dự án đầu tư Xây dựng Tăng cường năng lực kiểm định cho Trung tâm Tư vấn và Kiểm định Xây dựng An Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt . Hiện đang tiến hành thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đầu tư xây dựng công trình.

3. Các công tác khác:

Công tác cải cách thủ tục hành chính: Công khai, niêm yết đầy đủ thông tin về các thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên Cổng thông tin điện tử của Sở đầy đủ, đúng theo quy định. Số thủ tục hành chính được công khai theo các hình thức nêu trên gồm 59/59 thủ tục, đạt tỷ lệ 100%:

- Thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa: 54/59 thủ tục.
- Thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông: 05/59 thủ tục.

Trong năm 2015, bộ phận một cửa đã tiếp nhận 828 hồ sơ và trả kết quả 735 hồ sơ gồm: 99 báo cáo thẩm định dự án ĐTXD, 123 báo cáo thẩm định thiết kế, 83 giấy phép xây dựng, 311 chứng chỉ hành nghề, 95 hồ sơ thẩm tra dự toán chi phí khảo sát, 24 hồ sơ thẩm tra dự toán chi phí thiết bị và 10 hồ sơ thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông.

Các văn bản do Sở ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh ban hành:

- Quyết định số 2274/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án quy hoạch xây dựng vùng tỉnh An Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 31/3/2015 của UBND tỉnh An Giang về việc thực hiện Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh An Giang.

- Kế hoạch số 333/KH-UBND ngày 23/7/2015 của UBND tỉnh An Giang về việc triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Xây dựng gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2014 - 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 24/3/2015 của UBND tỉnh ban hành Danh mục cây xanh cấm và hạn chế trồng trong phạm vi đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 07/2015/UBND ngày 27/3/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định trình tự, thủ tục xét duyệt và tiêu chí lựa chọn đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh về việc phân cấp quyết định đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Văn bản số 549/UBND-ĐTXD ngày 17/4/2015 của UBND tỉnh An Giang về việc xử lý một số vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.

- Văn bản số 737/UBND-ĐTXD ngày 22/5/2015 của UBND tỉnh An Giang về việc thực hiện thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng, thí nghiệm khả năng chịu lực của kết cấu công trình trong quá trình thi công xây dựng.

- Dự thảo các văn bản cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh khóa VIII thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh An Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 tại kỳ họp thứ 12.

- Dự thảo Quyết định về việc ban hành Quy định về thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong công tác cấp phép xây dựng, kết nối hạ tầng, đăng ký sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Công văn số 1296/SXD-HĐXD ngày 08/7/2015 của Sở Xây dựng An Giang về việc quy định các nguyên tắc xác định cao trình thiết kế trong công tác lập, thẩm định các đồ án quy hoạch xây dựng, dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng công trình, hạng mục công trình xây dựng không phân biệt nguồn vốn trên địa bàn tỉnh An Giang theo ủy quyền của UBND tỉnh.

- Thông báo số 2139/TB-SXD ngày 29/9/2015 của Sở Xây dựng An Giang về việc triển khai trình tự, thủ tục thực hiện công tác thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng; thiết kế, dự toán xây dựng công trình triển khai sau thiết kế cơ sở; dự toán thiết bị công trình.

- Công văn số 2536/SXD-HĐXD ngày 29/10/2015 của Sở Xây dựng An Giang về việc tham gia giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng.

- Công văn số 2647/SXD-HĐXD ngày 02/11/2015 của Sở Xây dựng An Giang về việc tăng cường kiểm tra công tác an toàn lao động trong quá trình triển khai thi công xây dựng các công trình trên địa bàn tỉnh An Giang.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ngành Xây dựng:

- Tập huấn triển khai Luật Xây dựng (sửa đổi), Luật Nhà ở (sửa đổi) và Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi) do Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh tổ chức.

- Tổ chức hướng dẫn cho các cơ quan quản lý xây dựng địa phương, các chủ đầu tư, các tổ chức tư vấn trên địa bàn tỉnh về công tác thẩm định dự án, thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế - dự toán triển khai sau thiết kế cơ sở, kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng theo các nội dung quy định mới của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.

- Phối hợp với UBND huyện Tịnh Biên tập huấn cho cán bộ huyện Tịnh Biên về công tác xử phạt vi phạm hành chính trong xây dựng (Nghị định 121/2013/NĐ-CP, Nghị định 180/2007/NĐ-CP, Nghị định 81/2013/NĐ-CP).

- Ngày 25/8/2015, Sở phối hợp Cục Quản lý Hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng tổ chức tập huấn Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn cho 145 học viên thuộc các cơ quan, đơn vị, tổ chức tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Từ ngày 20/10/2015-23/10/2015, Sở phối hợp Học viện cán bộ quản lý xây dựng và đô thị tổ chức tập huấn Bồi dưỡng kiến thức quản lý xây dựng cho 114 học viên là công chức địa chính-nông nghiệp-xây dựng & môi trường (theo Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của UBND tỉnh An Giang).

- Từ ngày 09/11/2015-13/11/2015, Sở phối hợp Học viện cán bộ quản lý xây dựng và đô thị tổ chức tập huấn Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị cho 34 học viên.

VI. Một số mặt hạn chế cần khắc phục và các đề xuất kiến nghị:

1. Những mặt hạn chế: Bên cạnh những cố gắng và kết quả đạt được trên đây, vẫn còn một số mặt hạn chế, đó là:

Về quản lý đầu tư xây dựng: Công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đầu tư xây dựng thực hiện trong năm 2015 dựa trên nền tảng pháp lý là hệ thống các văn bản của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015 với nhiều thay đổi so với Luật Xây dựng 2003 trong đó giao thẩm quyền và trách nhiệm xử lý công việc nhiều hơn cho ngành xây dựng đối với công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng. Sự thay đổi này nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn trong việc thống nhất quản lý đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, Luật Xây dựng 2014 có hiệu lực thi hành thì Sở Xây dựng gặp một số khó khăn nhất định khi triển khai và tổ chức thực hiện, cụ thể:

- Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 32/2015/NĐ-CP, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP và Nghị định 59/2015/NĐ-CP thì công tác quản lý xây dựng theo Luật Xây dựng 2014 đã cơ bản có quy định để thực hiện nhưng về cụ thể vẫn còn chờ Thông tư hướng dẫn một số nội dung mà Nghị định chưa thể hiện.

- Việc thống nhất danh mục dự án đầu tư xây dựng ở các địa phương thường kéo dài, thậm chí bổ sung vào thời gian cuối năm cộng với áp lực thời điểm niên hạn tài khóa của vốn ngân sách làm cho chủ đầu tư không kiểm soát tốt các hồ sơ dự án, dẫn đến hồ sơ trình thẩm định phần lớn có chất lượng thấp, phải điều chỉnh bổ sung nhiều lần.

- Công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng tuy được quan tâm nhưng thực hiện chưa đạt kế hoạch đề ra do thiếu lực lượng cán bộ chuyên môn phụ trách, máy móc, thiết bị phục vụ công tác kiểm tra chất lượng công trình.

- Công tác phối hợp báo cáo thông tin công trình, tiến độ thực hiện của các chủ đầu tư theo kế hoạch kiểm tra của các cơ quan chuyên môn về xây dựng chưa kịp thời, đầy đủ theo yêu cầu.

Về quản lý quy hoạch, kiến trúc: Tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết trên quy hoạch chung được duyệt còn thấp (<10%). Công tác quản lý kiến trúc, không gian đô thị tồn tại nhiều hạn chế. Công tác thực hiện đầu tư xây dựng theo quy hoạch còn hạn chế do thiếu nguồn vốn đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Về hạ tầng kỹ thuật đô thị: Đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị chưa nhiều, chưa mời gọi được các thành phần kinh tế ngoài nhà nước tham gia đầu tư; tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật còn chậm do vướng khâu giải phóng mặt bằng, cũng như khó khăn về vốn. Diện tích cây xanh sử dụng công cộng trong các đô thị trên địa bàn tỉnh còn hạn chế, chưa đạt mức tiêu chuẩn.

Về vật liệu xây dựng: Một số huyện trong tỉnh không có thế mạnh tiềm năng về nguyên liệu địa phương như Chợ Mới, Phú Tân, Tân Châu, An Phú để đầu tư dây chuyền sản xuất VLXKN, do đó việc phát triển đầu tư dây chuyền sản xuất VLXKN còn hạn chế; việc sử dụng VLXKN trong các công trình vốn tư nhân chưa được quan tâm.

Về phát triển nhà ở: Nguồn vốn nhà nước thiếu, chưa tạo được quỹ đất và quỹ phát triển nhà ở để chủ động mời gọi đầu tư xây dựng nhà ở xã hội phục vụ nhu cầu ở cho người có thu nhập thấp, cho đối tượng tái định cư thuộc các dự án chỉnh trang đô thị, cơ chế chính sách, ưu đãi chưa đủ mạnh để mời gọi đầu tư.

2. Giải pháp khắc phục:

- Đổi mới công tác lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch, tạo động lực cho phát triển đô thị; Giải pháp quy hoạch cũng cần chú ý đến quỹ đất dự trữ phát triển không gian đô thị để có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong kiểm soát và phát triển đô thị; đổi mới cơ chế, chính sách để huy động các nguồn lực vào mục đích cải tạo và xây dựng đô thị, đảm bảo cho các đô thị phát triển đồng bộ theo quy hoạch và kế hoạch.

- Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ đô thị, đặc biệt thúc đẩy thực hiện hình thức hợp tác công tư (PPP) nhằm tạo bước đột phá về huy động nguồn vốn.

3. Các đề xuất, kiến nghị:

Kiến nghị UBND tỉnh:

- Ưu tiên bố trí vốn từ nguồn ngân sách để lập quy hoạch xây dựng đảm bảo quy hoạch xây dựng phải đi trước một bước để làm cơ sở cho việc giới thiệu địa điểm, cấp chứng chỉ quy hoạch, xem xét chấp thuận đầu tư các dự án và cấp giấy phép xây dựng.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư tăng cường trách nhiệm kiểm soát chất lượng hồ sơ trước khi trình thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng.

- Thống nhất cho Sở Xây dựng tăng cường biên chế thực hiện công tác quản lý xây dựng để đảm bảo đáp ứng yêu cầu về chất lượng và thời gian hoàn thành.

Kiến nghị Bộ Xây dựng:

- Sớm ban hành các Thông tư hướng dẫn chi tiết các nội dung như: quản lý chi phí đầu tư xây dựng; thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, thiết kế và dự toán xây dựng công trình; quản lý chất lượng và bảo trì công trình;... để công tác quản lý xây dựng được áp dụng thống nhất và đúng pháp luật.

- Hỗ trợ tỉnh sớm triển khai các dự án đầu tư xây dựng nâng cấp đô thị:

+ Dự án đầu tư nâng cấp, phát triển đô thị Long Xuyên thuộc Chương trình đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2.

+ Dự án đầu tư nâng cấp, phát triển đô thị Châu Đốc thuộc dự án nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Đối với công tác thí nghiệm đối chứng, thử tải, kiểm định chất lượng bộ phận, hạng mục công trình hoặc toàn bộ công trình theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định tại điểm d Khoản 4 Điều 32 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP, đề nghị Bộ Xây dựng có hướng dẫn chi tiết, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình áp dụng.

B. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2016:

Sở Xây dựng tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

I. Về quản lý xây dựng:

Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng:

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện công tác thẩm định thiết kế - dự toán xây dựng công trình triển khai sau thiết kế cơ sở, kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng (kết hợp kiểm tra chất lượng định kỳ) theo quy định của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

2. Ban hành hoặc kiến nghị UBND tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 trong công tác thẩm định thiết kế - dự toán và kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng cho các chủ thể tham gia quản lý hoạt động đầu tư xây dựng sau khi có các văn bản hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

3. Tổ chức thực hiện công tác giám định chất lượng công trình. Tiếp tục rà soát, tiếp nhận danh sách các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện thực hiện giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, báo cáo UBND tỉnh ra quyết định công nhận theo quy định của Luật Giám định tư pháp.

4. Tổ chức hướng dẫn, tiếp nhận, kiểm tra, đề xuất việc đăng ký giải thưởng chất lượng công trình xây dựng, giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng theo quy định, gửi Bộ Xây dựng xem xét, khen tặng.

5. Lập kế hoạch, tổ chức kiểm tra định kỳ công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh (phối hợp kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư).

6. Phối hợp cùng Thanh tra Sở tiến hành thanh tra chuyên ngành ít nhất 02 công trình trong công tác quản lý đầu tư xây dựng (đã và đang hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng); tiến hành thanh, kiểm tra về điều kiện năng lực của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

7. Nghiên cứu, soạn thảo và trình UBND tỉnh ban hành quy định về phân công, phân cấp quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh. Kịp thời phối hợp các ngành chức năng tổ chức hướng dẫn cho các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh các quy định mới về quản lý đầu tư, quản lý chất lượng công trình xây dựng.

8. Kịp thời tổng hợp, thống kê báo cáo UBND tỉnh, Bộ Xây dựng các chỉ tiêu thống kê ngành xây dựng, tình hình chất lượng và công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

9. Tiếp tục tổ chức cấp giấy phép xây dựng công trình ; xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; kiểm tra năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh. Công khai thông tin về năng lực hoạt động của tổ chức các nhân tham gia hoạt động xây dựng công trình trên cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng.

Công tác thẩm định dự án:

10. Tổ chức thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình, thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình, thẩm định thiết kế cơ sở dự án và thẩm định bản vẽ thiết kế thi công các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền thẩm định của Sở Xây dựng.

11. Tham gia ý kiến thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình, thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình, thẩm định thiết kế cơ sở dự án và thẩm định bản vẽ thiết kế thi công các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền thẩm định của các Sở xây dựng chuyên ngành khi có yêu cầu.

12. Tham gia ý kiến thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng công trình khi có yêu cầu của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

13. Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh về việc phân cấp quyết định đầu tư đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang đến UBND các huyện, thị xã, thành phố.

14. Tổ chức triển khai thực hiện và hướng dẫn (khi có yêu cầu) cho các phòng chuyên môn xây dựng cấp huyện trình tự thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của cấp huyện.

15. Tập huấn, hỗ trợ nghiệp vụ cho các phòng chuyên môn xây dựng cấp huyện, cấp xã trong công tác quản lý đầu tư xây dựng theo kế hoạch của Sở, kế hoạch thực hiện Đề án 1961 hoặc khi có yêu cầu .

II. Về quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc:

1. Trình UBND tỉnh phê duyệt các đồ án: quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu Du lịch Núi Cấm, huyện Tịnh Biên; quy hoạch địa điểm nghỉ trang và quy hoạch VLXD trên địa bàn tỉnh; quy hoạch phát triển Vật liệu xây dựng ; quy hoạch chung đô thị Tịnh Biên.

2. Tranh thủ vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương để tiến hành lập , điều chỉnh đồ án quy hoạch chung của 02 đô thị lớn của tỉnh là thành phố Long Xuyên, thành phố Châu Đốc.

3. Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định “Quy định về thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong công tác cấp phép xây dựng, kết nối hạ tầng, đăng ký sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang”; Quyết định “Quy định về cấp phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn tỉnh An Giang” (sửa đổi, bổ sung).

4. Phối hợp với UBND các huyện, thị, thành thực hiện rà soát quy hoạch để tham mưu UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh hoặc hủy bỏ. Tăng cường quản lý nhà nước ngành xây dựng trên lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch trong các khu dân cư, khu đô thị trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác tổ chức lập quy hoạch phân khu; Quy hoạch chi tiết; Thiết kế đô thị; Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị để làm cơ sở quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch và kế hoạch.

III. Về phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật:

1. Hoàn chỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh An Giang giai đoạn 2015 - 2020 và định hướng đến năm 2030.

2. Trình Bộ Xây dựng thẩm định và quyết định công nhận thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân là đô thị loại IV vào đầu năm 2016.

3. Phối hợp UBND huyện Châu Thành lập Đề án đề nghị công nhận thị trấn An Châu là đô thị loại IV.

4. Phối hợp UBND huyện Tri Tôn tổ chức lập Đề án đề nghị công nhận Cô Tô, huyện Tri Tôn là đô thị loại V.

5. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 758/QĐ-TTg ngày 08/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình nâng cấp đô thị quốc gia giai đoạn từ năm 2009 đến năm 2020, cụ thể 02 dự án nâng và phát triển đô thị Long Xuyên và Châu Đốc.

6. Tiếp tục triển khai, thực hiện Kế hoạch hành động số 50/KH-UBND ngày 16/7/2014 của UBND tỉnh về việc thực hiện ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành xây dựng, giai đoạn 2014-2020.

7. Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định “Quy định tiêu chí đạt chuẩn hệ thống công trình hạ tầng và kiến trúc cảnh quan đô thị” (sau khi có Nghị định mới thay thế Nghị định số 42/2009/NĐ-CP).

8. Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định “Điều chỉnh Quyết định số 22/2012/QĐ-UBND ngày 08/8/2012 về Quy định thủ tục tham gia thiết kế cơ sở, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng khai thác mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh An Giang” (sau khi Thông tư 33/2012/TT-BCT của Bộ Công thương được điều chỉnh).

IV. Về quản lý nhà và thị trường bất động sản:

1. Thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ban chỉ đạo Chính sách nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh.

2. Báo cáo tổng kết Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh An Giang (giai đoạn 2011-2015); lập và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển nhà ở tỉnh An Giang đến năm 2020; theo dõi, đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển nhà ở đang triển khai, nhất là 02 dự án nhà ở xã hội KDC Tây Đại học và KDC Bắc Hà Hoàng Hồ, TP.Long Xuyên.

3. Triển khai các Chương trình mục tiêu, đề án về nhà ở như:

- Hỗ trợ nhà ở cho người nghèo theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg.

- Hỗ trợ nhà ở cho người có công đợt 2 theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới.

- Đề án phát triển nhà ở xã hội.

- Xây dựng cụm, tuyến dân cư vượt lũ giai đoạn II (đôn đốc tiến độ hoàn thành) và giai đoạn II kéo dài (khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt).

4. Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án phát triển thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2020.

5. Đôn đốc, hướng dẫn cấp huyện triển khai các văn bản pháp luật mới về Nhà ở và kinh doanh bất động sản.

V. Về kinh tế và vật liệu xây dựng:

Kinh tế xây dựng:

1. Tổ chức công bố chỉ số giá xây dựng theo định kỳ hàng tháng, quý.

2. Thẩm tra dự toán chi phí khảo sát công trình dân dụng, công trình hạ tầng kỹ thuật theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 1439/UBND-ĐTĐD ngày 17/12/2013.

3. Hướng dẫn, đề xuất các nội dung có liên quan đến lĩnh vực quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đến các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng.

4. Tổ chức cập nhật và thống kê suất đầu tư các công trình trường học, công trình giao thông và thoát nước trên cơ sở các Kết quả thẩm tra của Trung tâm Tư vấn và Kiểm định Xây dựng An Giang thực hiện.

5. Hoàn thành và công bố định mức cho công tác nén tĩnh sử dụng giàn chất tải trọng nén $\leq 50T$ và $\leq 100T$; định mức cấp phối bê tông mác 200, cấp phối vữa xây tô mác 75 cát vàng Tân Châu; bộ Đơn giá xây dựng công trình mới thay cho bộ Đơn giá xây dựng công trình năm 2006.

Vật liệu xây dựng:

6. Chủ trì, kết hợp Sở Tài chính cập nhật, tổng hợp số liệu để công bố giá vật liệu xây dựng và trang trí nội thất trên địa bàn tỉnh theo định kỳ hàng tháng.

7. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND của UBND tỉnh về tình hình sản xuất, sử dụng vật liệu xây không nung (VLXKN) và xóa bỏ lò thủ công.

8. Trình UBND tỉnh phê duyệt đề án quy hoạch phát triển Vật liệu xây dựng tỉnh An Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

9. Theo dõi tình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng 03 cụm công nghiệp ở các huyện Chợ Mới, Châu Thành và Châu Phú.

VI. Công tác thanh tra:

1. Kiểm tra một số dự án đầu tư xây dựng và kiểm tra thường xuyên việc quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2. Thanh tra, kiểm tra năng lực các đơn vị tư vấn xây dựng trên địa bàn tỉnh; việc chấp hành pháp luật chuyên ngành đối với 04 đơn vị cấp huyện.

3. Tham gia kiểm tra tuần lễ quốc gia về an toàn lao động - phòng chống cháy nổ hàng năm theo quy định của pháp luật.

4. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với 02 Phòng thuộc Sở Xây dựng.

VII. Công tác cải cách hành chính:

1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính và Cải cách thủ tục hành chính của cơ quan.

2. Triển khai thực hiện Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; tổ chức rà soát, sắp xếp và thay đổi vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan cho phù hợp với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 333/KH-UBND ngày 23/7/2015 của UBND tỉnh An Giang về việc triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Xây dựng gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2014 - 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang.

4. Tiếp tục rà soát trình UBND tỉnh điều chỉnh một số thủ tục hành chính trong Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở phù hợp với các văn bản trung ương mới ban hành và tình hình thực tế.

5. Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực Ngành Xây dựng.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện việc cung cấp dịch vụ công ở mức độ 3 đối với các thủ tục hành chính về cấp chứng chỉ hành nghề trong hoạt động xây dựng; triển khai thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả qua đường bưu điện.

7. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch tiết kiệm 10% chi thường xuyên nhằm kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô theo tinh thần Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

VIII. Về hoạt động của Trung tâm TV&KD Xây dựng An Giang:

Tiếp tục thực hiện công tác thẩm tra thiết kế - dự toán; dịch vụ tư vấn; tư vấn kiểm định và nâng cao năng lực tư vấn thông qua dự án tăng cường năng lực kiểm định cho Trung tâm Tư vấn và Kiểm định xây dựng theo Đề án 1511 của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và kế hoạch năm 2016 của Sở Xây dựng An Giang./.

(Đính kèm Biểu mẫu báo cáo về các chỉ tiêu thống kê Ngành Xây dựng).

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Cục công tác phía Nam_BXD;
- UBND tỉnh;
- Phòng an ninh kinh tế - CA tỉnh;
- BGĐ Sở; Các phòng c/m, n/v thuộc Sở;
- Các phòng QLĐT, KTHT huyện, thị, thành;
- Lưu: VT, VP, Hậu.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Trí